

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Biểu mẫu 18

*Kèm theo thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, năm 2020-2021
(Về các học phần của từng khóa học, chuyên ngành, thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp)

NGÀNH: SƯ PHẠM SINH HỌC

1. Công khai các học phần của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
1	Triết học Mác – Lênin	Học phần giúp cho người học có kiến thức cơ bản như sau: - Chương I: Những nét khái quát về triết học, triết học Mác - Lênin và vai trò của triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội. - Chương II: Những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, gồm các vấn đề về vật chất, ý thức; phép biện chứng duy vật; lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng. - Chương III: Những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm các vấn đề hình thái kinh tế - xã hội; giai cấp và dân tộc; nhà nước và cách mạng xã hội; ý thức xã hội; triết học về con người.	3	Học kỳ 1	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
2	Pháp luật đại cương	Học phần giúp người học có những kiến thức sau: chương 1 trình bày những vấn đề cơ bản có tính nhập môn của Chủ nghĩa xã hội khoa học (quá trình hình thành, phát triển của Chủ nghĩa xã hội khoa học); từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của CNXHKKH.	2	Học kỳ 1	Tự luận
3	Tâm lý học đại cương	Học phần Tâm lý học đại cương giúp người học lĩnh hội được những kiến thức cơ bản về bản chất, đặc điểm của hiện tượng tâm lý và các quy luật tâm lý cơ bản của con người (nhận thức, tình cảm, ý chí, hành động và nhân cách...). Trên cơ sở đó, học phần giúp người học vận dụng kiến thức vào thực tế để nhận diện, phân biệt, giải thích được các hiện tượng tâm lý cơ bản, góp phần định hướng cho hoạt động của người học.	2	Học kỳ 1	Trắc nghiệm, Tự luận
4	Nhập môn nghề giáo	Học phần Nhập môn nghề giáo nhằm hình thành và phát triển cho người học các ngành thuộc nhóm ngành Khoa học giáo dục và Đào tạo giáo viên hệ thống tri thức về vị trí, vai trò của nghề giáo trong xã hội; các đặc điểm lao động của nghề giáo, các yêu cầu về phẩm chất và năng lực của người làm công tác giáo dục; kỹ năng định hướng rèn luyện để trở thành người giáo viên, chuyên viên giáo dục trong tương lai.	1	Học kỳ 1	Tự luận, bài tập
5	Giáo dục thể chất 1	Học phần giúp người học rèn luyện thể chất và tập luyện thể thao để giữ gìn sức khỏe. Bồi dưỡng kỹ năng vận động trong cuộc sống thông qua các bài tập thể dục phát triển chung, bài tập thể lực, bài tập chạy cự ly ngắn và các phương pháp tập luyện, tự tập luyện phát triển thể lực cá nhân (sức bền, sức mạnh, sức nhanh, khéo léo, độ dẻo).	1	Học kỳ 1	Thực hành
6	Hóa học đại cương và hóa học vô cơ	Học phần giúp cho người học các kiến thức cơ bản về những khái niệm, quy luật, định luật của hoá học; sự biến thiên tuần hoàn các tính chất của chất; lí thuyết về liên kết hoá học giữa các nguyên tử trong phân tử; cấu tạo, thành phần, trạng thái tự nhiên, tính chất vật lí, tính chất hoá học, mối quan hệ giữa cấu tạo với tính chất, các lĩnh vực ứng dụng cơ bản, phương pháp điều chế	2	Học kỳ 1	Tự luận hoặc vấn đáp

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		một số đơn chất và hợp chất quan trọng của các nguyên tố nhóm A (khối các nguyên tố s và p) của hệ thống tuần hoàn các nguyên tố hoá học.			
7	Hóa học hữu cơ	Học phần giúp cho người học các kiến thức cơ bản về cơ sở của hoá học hữu cơ, cấu tạo, danh pháp và những tính chất đặc trưng của các hợp chất hữu cơ cơ bản, giúp người học tiếp thu những kiến thức của các học phần sinh hoá học, công nghệ sinh học, môi trường, thổ nhưỡng và vận dụng kiến thức này để giải thích các vấn đề hoá hữu cơ trong các quá trình sinh hoá liên quan đến chương trình phổ thông.	2	Học kỳ 1	Tự luận
8	Thống kê Sinh học	Học phần giúp cho người học các kiến thức cơ bản về không gian xác suất, về đại lượng ngẫu nhiên, vectơ ngẫu nhiên, các đại lượng ngẫu nhiên rời rạc và liên tục thường gặp trong thực tế; về các số đặc trưng. Phân thống kê giới thiệu lí thuyết ước lượng, kiểm định giả thuyết; lí thuyết hồi quy cùng với các công thức, các mô hình thực tế.	2	Học kỳ 1	Tiểu luận, tự luận, trắc nghiệm hoặc cả tự luận và trắc nghiệm.
9	Sinh học tế bào	Học phần giúp cho người học các kiến thức về cấu tạo và chức năng của các thành phần hoá học đặc trưng cho sự sống; cấu trúc của tế bào prokaryote, eukaryote; sự trao đổi chất và năng lượng trong tế bào; sự sinh sản của tế bào; vận dụng được kiến thức đó để học các học phần liên quan trong chương trình đào tạo ở bậc đại học và giải thích một số hiện tượng trong đời sống sinh vật.	3	Học kỳ 1	Trắc nghiệm hoặc tự luận
10	Kinh tế chính trị học Mác – Lênin	Học phần Kinh tế chính trị Mác – Lênin trang bị cho người học những tri thức kinh tế chính trị về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và những vấn đề kinh tế chính trị của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	2	Học kỳ 2	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, tiểu luận
11	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Học phần giúp người học có những kiến thức sau: chương 1 trình bày những vấn đề cơ bản có tính nhập môn của Chủ nghĩa xã hội khoa học (quá trình hình thành, phát triển của Chủ nghĩa xã hội khoa học); từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của CNXHKKH.	2	Học kỳ 2	Tự luận, thuyết trình

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
12	Tin học căn bản	Học phần giúp người học có kiến thức và kỹ năng sử dụng máy tính cơ bản để soạn thảo và trình bày tài liệu nghiên cứu khoa học, thiết kế một bài trình chiếu hấp dẫn, lời cuốn, xử lý bảng tính cơ bản. Qua đó, giúp người học sử dụng máy tính như một phương tiện phục vụ mục đích học tập, nghiên cứu và phục vụ công việc sau này	3	Học kỳ 2	Thực hành
13	Tâm lý học giáo dục	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về tâm lý học sinh trung học, cơ sở tâm lý của hoạt động dạy và học, giáo dục đạo đức, giáo dục giá trị và hỗ trợ tâm lý ở trường phổ thông. Trên cơ sở này, người học vận dụng kiến thức đã học để phân tích các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn giáo dục phổ thông, hình thành và phát triển năng lực và phẩm chất cần thiết cho bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.	2	Học kỳ 2	Trắc nghiệm, tự luận
14	Giáo dục học đại cương	Học phần Giáo dục học đại cương nhằm hình thành và phát triển cho người học các ngành thuộc nhóm ngành Khoa học Giáo dục và Đào tạo giáo viên hệ thống tri thức và kỹ năng phân tích các vấn đề cơ bản về tính chất, chức năng, nhiệm vụ của giáo dục; vai trò của giáo dục đối với sự hình thành và phát triển nhân cách; đối tượng nghiên cứu và các khái niệm cơ bản của Giáo dục học; cấu trúc, nhiệm vụ, bản chất, động lực và hệ thống phương pháp dạy học theo các quan điểm dạy học truyền thống và hiện đại. Đồng thời, học phần cũng nhằm phát triển cho người học khả năng phân tích các đặc điểm, bản chất và nguyên tắc giáo dục; kỹ năng vận dụng phối hợp các phương pháp giáo dục trong tổ chức hoạt động giáo dục phát triển phẩm chất nhân cách cho học sinh.	2	Học kỳ 2	Tự luận
15	Ngoại ngữ học phần 1	Học phần này cung cấp cho người học các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và các kiến thức văn hóa, xã hội nhằm giúp người học phát triển năng lực giao tiếp cần thiết và có khả năng vận dụng xử lý các tình huống giao tiếp hàng ngày ở trình độ trên A2.	4	Học kỳ 2	Tự luận
16	Giáo dục thể chất 2	Học phần giúp cho người học các kiến thức:	1	Học kỳ 2	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		Học phần Giáo dục thể chất 2 gồm các nội dung thể thao tự chọn cơ bản, mức độ 2. Người học chọn 1 trong các môn thể thao sau: bóng chuyền; cầu lông; aerobic; bóng rổ; bơi lội; bóng đá; đá cầu; võ thuật; khiêu vũ. + Tổ chức tập luyện các kỹ thuật cơ bản và cung cấp kiến thức của các môn thể thao tự chọn. Rèn luyện các bài tập thể lực chung nhằm nâng cao sức khoẻ và bước đầu hướng dẫn tập luyện một số bài tập thể lực chuyên môn hỗ trợ cho môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.			
17	Thực vật học 1	Học phần cung cấp những kiến thức về tế bào, mô và cấu trúc các cơ quan sinh dưỡng và sinh sản của thực vật (chủ yếu thực vật có hoa); mối quan hệ giữa cấu trúc và chức năng của các mô và các cơ quan thực vật; vận dụng được kiến thức đó để học các học phần liên quan trong chương trình đào tạo ở bậc đại học và giải thích một số hiện tượng trong quá trình sinh trưởng và phát triển của thực vật.	3	Học kỳ 2	Tự luận
18	Động vật học 1	Học phần giúp cho người học các kiến thức về Động vật không xương sống: phân loại, hình thái, giải phẫu, sinh sản, phát triển và tiến hoá của Động vật không xương sống.	3	Học kỳ 2	tự luận hoặc trắc nghiệm, hay tự luận và trắc nghiệm.
19	Phương pháp nghiên cứu khoa học Sinh học	Học phần giúp cho người học các kiến thức về khoa học và nghiên cứu khoa học; hệ thống lí luận về phương pháp nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực Sinh học; xây dựng đề cương nghiên cứu khoa học và khoá luận tốt nghiệp; cấu trúc của một công trình nghiên cứu khoa học; phương pháp trình bày một báo cáo khoa học.	2	Học kỳ 2	Tiểu luận, tự luận, trắc nghiệm hoặc cả tự luận và trắc nghiệm.

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
20	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh; về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản và nhà nước Việt Nam; về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; về văn hóa, đạo đức, con người.	2	Học kỳ 3	Tự luận, tiểu luận
21	Ngoại ngữ học phần 2	Học phần này giúp người học hệ thống hóa lại các kiến thức từ vựng, ngữ pháp, văn hóa, xã hội và phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng vào xử lý các tình huống giao tiếp thông thường hoặc đặc biệt ở trình độ cận B1.	3	Học kỳ 3	Tự luận
22	Giáo dục thể chất 3	Học phần giúp người học tăng khả năng phối hợp vận động, lượng vận động trong thể lực chung và thể lực chuyên môn thông qua các bài tập thể lực đa dạng, chuyên biệt, bước đầu làm quen các hình thức và luật thi đấu của các môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kỳ 3	Thực hành
23	Giao tiếp sư phạm	Học phần giúp người học lĩnh hội những tri thức và kỹ năng giao tiếp sư phạm (nguyên tắc, phong cách, phương tiện và kỹ thuật giao tiếp sư phạm...). Trên cơ sở đó, người học có thể hình thành các phẩm chất đạo đức và tác phong sư phạm, vận dụng để tiếp cận với các đối tượng khác nhau trong môi trường sư phạm; giao tiếp - ứng xử phù hợp; phát hiện và giải quyết các tình huống giao tiếp hiệu quả và góp phần xây dựng văn hóa học đường.	2	Học kỳ 3	Tự luận
24	Tổ chức hoạt động giáo dục ở trường phổ thông	Học phần Tổ chức hoạt động giáo dục ở trường phổ thông bao gồm hệ thống kiến thức về vị trí, chức năng, nội dung và phương pháp công tác chủ nhiệm lớp, những vấn đề cơ bản về chương trình hoạt động trải nghiệm ở trường phổ thông, mục tiêu, nội dung hình thức, phương pháp và quy trình tổ chức hoạt động trải nghiệm ở trường phổ thông; hệ thống kỹ năng giáo dục và quản lý học sinh lớp chủ nhiệm, kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện học sinh và kỹ năng tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh trường phổ thông.	2	Học kỳ 3	Tự luận, bài tập

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
25	Thực vật học 2	Học phần giúp cho người học các kiến thức về tính đa dạng của giới Thực vật, mối quan hệ phát sinh chủng loại; những đặc điểm chính của một số ngành, lớp, bộ và họ, đặc biệt là các bộ và họ có ý nghĩa kinh tế.	3	Học kỳ 3	Tự luận hoặc trắc nghiệm
26	Động vật học 2	Học phần giúp cho người học các kiến thức giải phẫu, so sánh về cấu tạo và chức năng của các hệ cơ quan; sinh sản và phát triển; phân loại, nguồn gốc tiến hoá và đặc điểm sinh thái; vai trò và tác hại; biện pháp khai thác hợp lí và phát triển bền vững nguồn lợi các loài động vật thuộc ngành Nửa dây sống (Hemichordata) và ngành Có dây sống (Chordata).	3	Học kỳ 3	Tiểu luận, tự luận, trắc nghiệm hoặc cả tự luận và trắc nghiệm.
27	Sinh hóa học	Học phần giúp cho người học các kiến thức về thành phần hoá học, cấu trúc và chức năng sinh học của các chất như amino acid, peptide, protein, carbohydrate, lipid, nucleotide, nucleic acid; cơ chế các quá trình chuyển hoá biến đổi của các sinh chất trong tế bào và cơ thể sống; đồng thời cung cấp kiến thức cơ bản về enzyme và ứng dụng của enzyme trong thực tiễn.	4	Học kỳ 3	Trắc nghiệm và tự luận
28	Lí luận dạy học Sinh học	Học phần giúp cho người học các kiến thức về nhiệm vụ, nội dung, phương pháp, phương tiện và hình thức tổ chức dạy học Sinh học; con đường hình thành và phát triển các loại khái niệm Sinh học. Từ đó, người học vận dụng để xác định mục tiêu, lựa chọn, sử dụng nội dung và phương pháp dạy học, thiết kế kế hoạch bài dạy trong môn Sinh học.	2	Học kỳ 3	Tự luận hoặc vấn đáp
29	Ngoại ngữ học phần 3	Học phần này giúp người học củng cố và bổ sung các kiến thức ngôn ngữ, văn hóa, xã hội, phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng tốt trong việc giải quyết các tình huống giao tiếp ở trình độ B1.	3	Học kỳ 4	Tự luận
30	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần giúp cho người học những kiến thức cơ bản như sau: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Khái quát về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc; Khái quát về quá trình Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước	2	Học kỳ 4	Tự luận, tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		(1945 – 1975) và quá trình cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 -2018).			
31	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên trong dạy học Sinh học	Học phần giúp cho người học các hoạt động thực hành rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên, khắc sâu các kiến thức về nghiệp vụ sư phạm, hình thành hệ thống kỹ năng nghề nghiệp cơ bản gắn liền với thực tiễn bậc phổ thông, từ đó hình thành ý thức, tình cảm nghề nghiệp, chuẩn bị cho các bạn người học bước vào nghề. Bao gồm các kỹ năng: đứng lớp, sử dụng phương tiện cơ bản (bảng, phấn, máy chiếu...), tổ chức và quản lý phòng thí nghiệm, thực hiện thí nghiệm thực hành.	2	Học kỳ 4	Tự luận
32	Giải phẫu học người	Học phần giúp cho người học các kiến thức về cấu tạo và chức năng của các hệ cơ quan trong cơ thể người; mối liên hệ mật thiết giữa các hệ cơ quan trong cơ thể, từ đó vận dụng được kiến thức này để tổ chức và tư vấn các hoạt động chăm sóc sức khỏe, rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh, phòng chống HIV/AIDS; tuyên truyền vận động người dân thực hiện một số biện pháp kế hoạch hoá gia đình.	3	Học kỳ 4	Tự luận hoặc trắc nghiệm
33	Vi sinh vật h	Học phần giúp cho người học các kiến thức về các phương pháp nghiên cứu vi sinh vật, các đặc điểm của các nhóm vi sinh vật; các kiểu dinh dưỡng ở vi sinh vật, các quá trình phân giải và tổng hợp của vi sinh vật, đặc điểm sinh trưởng và sinh sản của vi sinh vật, đặc điểm di truyền và biến dị của vi sinh vật. Bên cạnh đó, học phần còn cung cấp các kiến thức về các bệnh truyền nhiễm do vi sinh vật gây ra, cơ chế tác động của thuốc kháng sinh, nguyên tắc sử dụng thuốc kháng sinh. Ngoài ra, học phần còn giúp người học rèn luyện các phương pháp nghiên cứu vi sinh vật thông dụng thông qua các bài thực hành.	3	Học kỳ 4	Tự luận hay trắc nghiệm hoặc tự luận và trắc nghiệm.
34	Sinh thái học	Học phần giúp cho người học các kiến thức về các khái niệm và các mối quan hệ giữa sinh vật với sinh vật, giữa sinh vật với môi trường ở các cấp độ	3	Học kỳ 4	Tự luận hay trắc nghiệm

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		tổ chức khác nhau (cá thể, quần thể, quần xã, hệ sinh thái, sinh quyển), mối quan hệ giữa con người với tự nhiên trong việc khai thác hợp lí nguồn tài nguyên thiên nhiên; vận dụng được kiến thức để bảo vệ các hệ sinh thái và đa dạng sinh học.			hoặc tự luận và trắc nghiệm.
35	Sinh lí học thực vật	Học phần giúp cho người học các kiến thức cơ bản và hiện đại có tính qui luật về cấu trúc và cơ chế liên quan đến các quá trình sinh lí của thực vật: quá trình trao đổi nước, dinh dưỡng khoáng, quá trình quang hợp, hô hấp, quá trình sinh trưởng và phát triển, mối liên hệ giữa các quá trình sinh lí nói trên và khả năng chống chịu của cây với các điều kiện môi trường; vận dụng được kiến thức để thiết kế nguồn tài liệu hỗ trợ việc dạy học Sinh học, chủ động trong việc trồng cây góp phần tăng năng suất và bảo quản nông sản thực phẩm.	4	Học kỳ 4	tự luận hoặc trắc nghiệm hoặc cả tự luận và trắc nghiệm.
36	Phương pháp dạy học Sinh học 1	Học phần giúp cho người học các kiến thức về mục tiêu, yêu cầu cần đạt, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phân tích chương trình, chương, bài, xác định mục tiêu bài học, phương pháp dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tập giảng các loại bài trong môn Sinh học lớp 10 và 11, chương trình GDPT 2018.	3	Học kỳ 5	Tự luận
37	Phương pháp dạy học Sinh học 2	Học phần giúp cho người học các kiến thức về mục tiêu, yêu cầu cần đạt, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phân tích chương trình, chương, bài, xác định mục tiêu bài học, phương pháp dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tập giảng các loại bài trong môn Sinh học lớp 12, chương trình GDPT 2018.	2	Học kỳ 5	Tự luận hoặc vấn đáp
38	Sinh lí học người và động vật	Học phần giúp cho người học các kiến thức về: cấu trúc và chức năng của các hệ cơ quan; cơ chế sinh lí của các quá trình sống trong cơ thể người và động vật; sự thống nhất giữa các hệ cơ quan và mối quan hệ giữa các quá trình sinh lí với môi trường	4	Học kỳ 5	tiểu luận, tự luận, trắc nghiệm

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
39	Di truyền học 1	Học phần giúp cho người học các kiến thức về cấu trúc, chức năng và sự vận động của vật chất di truyền ở mức phân tử và tế bào của sinh vật cũng như các phương pháp cơ bản để nghiên cứu di truyền ở mức phân tử và tế bào.	4	Học kỳ 5	Trắc nghiệm và tự luận
40	Quang hợp và hô hấp	Học phần giúp cho người học các kiến thức cơ bản và hiện đại về quá trình quang hợp và hô hấp của thực vật một cách có hệ thống qua cấu trúc của bộ máy quang hợp, hô hấp; cơ chế, mối liên hệ giữa các quá trình và ảnh hưởng của các điều kiện bên ngoài đối với hai quá trình này; vận dụng được kiến thức để thiết kế nguồn tài liệu hỗ trợ việc dạy học Sinh học, chủ động trong việc trồng cây góp phần tăng năng suất và bảo quản nông sản thực phẩm.	3	Học kỳ 5	Tự luận hoặc trắc nghiệm
41	Dinh dưỡng khoáng và năng suất cây trồng	Học phần giúp cho người học các kiến thức về vai trò của các chất dinh dưỡng khoáng đối với sự sinh trưởng và phát triển của cây trồng, ảnh hưởng của yếu tố dinh dưỡng đối với năng suất và chất lượng nông sản, khả năng cung cấp dinh dưỡng của đất cho cây trồng và các biện pháp kỹ thuật nâng cao năng suất cây trồng.	3	Học kỳ 5	Tự luận hoặc trắc nghiệm
42	Hệ sinh thái biển và ven bờ	Học phần giúp cho người học các kiến thức về phân bố, cấu trúc và vai trò của hệ sinh thái rừng ngập mặn; nguyên nhân và hậu quả của việc suy thoái rừng ngập mặn trên thế giới và ở Việt Nam; ý thức bảo vệ rừng ngập mặn; các khái niệm chung và nguyên lí sinh thái biển; đặc trưng quần xã sinh vật biển và vấn đề quản lí; các kiểu hệ sinh thái cửa sông, hệ sinh thái vùng triều, hệ sinh thái rừng ngập mặn, hệ sinh thái rạn san hô, hệ sinh thái thảm cỏ biển và các hệ sinh thái có tính chất biển khơi; quản lí, khai thác và sử dụng hợp lí nguồn tài nguyên sinh thái biển.	3	Học kỳ 5	
43	Thực tập sư phạm 1	Học phần giúp cho người học các kiến thức: bước đầu sẽ tập làm quen với các công việc của một giáo viên tại các trường trung học phổ thông. Người học tự sắp xếp thời gian đến các trường phổ thông và được hướng dẫn thực hiện các công việc sau: + Tìm hiểu thực tế tình hình giáo dục tại địa phương;	6	Học kỳ 6	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		<ul style="list-style-type: none"> + Tìm hiểu công tác tổ chức của trường phổ thông; + Tìm hiểu và thực tập công tác giáo dục (tìm hiểu tình hình học sinh, dự giờ sinh hoạt chủ nhiệm, đứng lớp tổ chức giờ sinh hoạt chủ nhiệm,...); + Tìm hiểu thực tế giảng dạy Sinh học (dự giờ, sinh hoạt tổ bộ môn,...) và thực tập giảng dạy môn Sinh học (soạn bài, giảng dạy,...). 			
44	Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học Sinh học	Học phần giúp cho người học các kiến thức cơ bản về hệ thống các khái niệm ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học Sinh học; sử dụng phương tiện công nghệ trong xây dựng giáo án điện tử/hồ sơ bài dạy; vận dụng được kiến thức để thiết kế nguồn tài liệu hỗ trợ việc dạy học Sinh học dựa trên nền tảng công nghệ thông tin và truyền thông.	2	Học kỳ 6	Tiểu luận hoặc vấn đáp
45	Kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học Sinh học	Học phần giúp người học trang bị những kiến thức về một số lí thuyết về đánh giá trong giảng dạy và học tập; các hình thức trắc nghiệm khách quan; cách xây dựng câu hỏi tự luận.	2	Học kỳ 6	Tự luận
46	Tiến hoá và đa dạng sinh học	Học phần giúp cho người học các kiến thức cơ bản về sự phát sinh, phát triển của sự sống, nguồn gốc và quá trình hình thành các loài; sự đa dạng của sinh vật, nguyên nhân suy giảm và bảo tồn đa dạng sinh học; vận dụng kiến thức đó để giải thích sự đa dạng và thích nghi hợp lí của sinh vật với môi trường, bảo vệ đa dạng sinh học.	3	Học kỳ 6	Tự luận
47	Di truyền học 2	Học phần giúp cho người học các kiến thức: về cơ chế di truyền ở mức độ cơ thể và quần thể trong mối quan hệ với môi trường cũng như ứng dụng của di truyền học trong thực tiễn để tạo giống sinh vật và giải thích các hiện tượng di truyền ở người.	3	Học kỳ 6	
48	Thiết kế và tổ chức chủ đề giáo dục STEM trong dạy học Sinh học	Học phần giúp cho người học các kiến thức về phân bố, cấu trúc và vai trò của hệ sinh thái rừng ngập mặn; nguyên nhân và hậu quả của việc suy thoái rừng ngập mặn trên thế giới và ở Việt Nam; ý thức bảo vệ rừng ngập mặn; các khái niệm chung và nguyên lí sinh thái biển; đặc trưng quần xã sinh vật	3	Học kỳ 6	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		biển và vấn đề quản lí; các kiểu hệ sinh thái cửa sông, hệ sinh thái vùng triều, hệ sinh thái rừng ngập mặn, hệ sinh thái rạn san hô, hệ sinh thái thảm cỏ biển và các hệ sinh thái có tính chất biển khơi; quản lí, khai thác và sử dụng hợp lí nguồn tài nguyên sinh thái biển.			
49	Dạy học tích hợp và phân hoá trong môn Sinh học	Học phần giúp cho người học các kiến thức: về dạy học tích hợp và dạy học phân hoá. Từ đó, người học vận dụng để thiết kế và tổ chức dạy học môn Sinh học ở trường trung học phổ thông theo quan điểm tích hợp và phân hoá.	3	Học kỳ 6	Tự luận hoặc vấn đáp
50	Tiếng Anh Sinh học	Học phần giúp cho người học các kiến thức: + Học phần giới thiệu các từ tiếng Anh liên quan đến các nội dung quen thuộc trong Sinh học gồm có 10 chương: The chemistry of life, The cell, Genetics, Mechanisms of evolution, The evolutionary history of biological diversity, Plant form and function, Animal form and function, Ecology, Agricultural biotechnology, and Laboratory). + Học phần cung cấp cho người học các thuật ngữ tiếng Anh chuyên ngành để đọc hiểu được và viết được các tài liệu, báo cáo Sinh học bằng tiếng Anh	3	Học kỳ 6	Tự luận hoặc trắc nghiệm, hay tự luận và trắc nghiệm
51	Thực tập nghiên cứu thiên nhiên	Học phần giúp cho người học các kiến thức về phương pháp khảo sát các hệ sinh thái; thu thập thông tin thực địa và mẫu vật; định loại; viết báo cáo và làm bộ mẫu các loài sinh vật thường gặp ở nơi thực tập thiên nhiên.	2	Học kỳ hè	Tự luận, vấn đáp
52	Khoa học môi trường	Học phần giúp cho người học các kiến thức: những khái niệm về môi trường, sự tác động của con người lên môi trường tự nhiên và những vấn đề về môi trường toàn cầu; Sử dụng các kĩ thuật, công nghệ khoa học trong việc bảo vệ môi trường; giáo dục ý thức và hành động bảo vệ môi trường.	3	Học kỳ 7	

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
53	Công nghệ vi sinh vật	Học phần giúp cho người học các kiến thức: về thực trạng về một số ngành nghề liên quan đến công nghệ vi sinh vật và triển vọng phát triển của ngành nghề đó trong tương lai, cơ sở khoa học của việc ứng dụng vi sinh vật trong thực tiễn, một số thành tựu hiện đại của công nghệ vi sinh vật, một số ứng dụng vi sinh vật trong thực tiễn (sản xuất và bảo quản thực phẩm, sản xuất thuốc, xử lý môi trường,...). Học phần giúp người học vận dụng kiến thức trong bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe bản thân và hướng nghiệp cho học sinh.	3	Học kỳ 7	
54	Công nghệ sinh học nông nghiệp	Học phần giúp cho người học các kiến thức cơ bản về các kĩ thuật, ứng dụng và các thành tựu của ngành Công nghệ sinh học trong lĩnh vực chăn nuôi và trồng trọt (nuôi cấy mô và tế bào, chuyển gene, cải tạo giống,...) nhằm tạo ra những con giống, cây giống khoẻ mạnh, năng suất cao phục vụ đời sống con người.	3	Học kỳ 7	
55	Phát triển chương trình Sinh học	Học phần giúp cho người học các kiến thức về các quan điểm tiếp cận khi xây dựng chương trình; hệ thống các khái niệm; triển khai các bước xây dựng chương trình đào tạo, đánh giá và phát triển chương trình Sinh học phổ thông.	2	Học kỳ 7	Tự luận
56	Kĩ thuật dạy học Sinh học	Học phần giúp cho người học các kiến thức về kĩ thuật xây dựng và sử dụng câu hỏi trong dạy học Sinh học; một số phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực.	2	Học kỳ 7	Tự luận
57	Chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản	Học phần giúp cho người học các kiến thức: các ứng dụng công nghệ sinh học vào trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản như kỹ thuật hỗ trợ sinh sản, kỹ thuật đánh dấu vật nuôi, kỹ thuật chuyển ghép gen nhằm tăng năng suất trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản. Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về hệ thống các khái niệm chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản trong dạy học Sinh học để dạy học Sinh học; Ứng dụng các kỹ thuật trong	3	Học kỳ 7	Tự luận và trắc nghiệm

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản để vận dụng vào thực tế và nghiên cứu khoa học.			
58	Sinh lí hoạt động thần kinh cấp cao	Học phần giúp cho người học các kiến thức cơ bản về nguồn gốc của học thuyết “Phản xạ có điều kiện”, phương pháp nghiên cứu cơ bản; bản chất vật chất và các đặc điểm hoạt động thần kinh cấp cao; các loại hình thần kinh ở người và động vật; các cung bậc cảm xúc của con người; các kiến thức về khái niệm, phân loại tập tính; cơ chế hình thành, phát triển và tiến hoá của tập tính; ứng dụng tập tính động vật vào đời sống.	3	Học kỳ 7	Tiểu luận, tự luận, trắc nghiệm hoặc cả tự luận và trắc nghiệm.
59	Sinh trưởng và phát triển cơ thể sinh vật	Học phần giúp cho người học các kiến thức về: sự sinh trưởng và phát triển của thực vật từ giai đoạn nảy mầm đến sự ra hoa qua cấu trúc, sự phát sinh hình thái, các điều kiện ảnh hưởng đến các quá trình này; sự sinh trưởng và phát triển của cơ thể động vật (từ quá trình sinh giao tử, thụ tinh, phát triển phôi, hình thành thai và đẻ con); sự phát triển cá thể của một số động vật.	3	Học kỳ 7	Tự luận hoặc trắc nghiệm hoặc cả tự luận và trắc nghiệm.
60	Di truyền y học	Học phần giúp cho người học các kiến thức: cơ bản về nguyên tắc, nội dung của một số phương pháp nghiên cứu cũng như kĩ thuật sinh học phân tử để xác định các rối loạn di truyền ở người; vật chất di truyền và sự di truyền tính trạng, nguyên nhân, điều trị và cách ngăn ngừa một số bệnh, hội chứng di truyền ở người, tư vấn di truyền và vận dụng kiến thức đó để giải thích các vấn đề liên quan đến di truyền người và giảng dạy các nội dung có liên quan trong chương trình sinh học phổ thông.	3	Học kỳ 7	
61	Dân số và sức khoẻ sinh sản	Học phần giúp cho người học các kiến thức cơ bản về cơ sở nguyên lí của các vấn đề dân số và sức khoẻ sinh sản để từ đó vận dụng kiến thức vào thực tiễn chăm sóc sức khoẻ sinh sản của bản thân cũng như giáo dục sức khoẻ sinh sản và giáo dục giới tính cho học sinh; tổ chức các hoạt động ngoại khoá như: phòng chống HIV/AIDS và tuyên truyền vận động người dân thực hiện một số biện pháp kế hoạch hoá gia đình.	3	Học kỳ 7	

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
62	Dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm	<p>Học phần giúp cho người học các kiến thức về vai trò của các chất dinh dưỡng trong cơ thể, nhu cầu dinh dưỡng cho một số nhóm đối tượng khác nhau, cách xây dựng khẩu phần hợp lí, vai trò của dinh dưỡng với sức khoẻ và một số bệnh liên quan đến dinh dưỡng. Đồng thời cung cấp những kiến thức về thực trạng, nguyên nhân và tác hại của ngộ độc thực phẩm; những nguyên tắc chung để ngăn ngừa ngộ độc thực phẩm và luật về an toàn vệ sinh thực phẩm.</p>	3	Học kỳ 7	Tự luận hoặc trắc nghiệm
63	Thực tập sư phạm 2	<p>Học phần giúp cho người học các kiến thức: người học sẽ tiếp tục tìm hiểu và thực tập chi tiết hơn các công việc của một giáo viên tại các trường trung học phổ thông. Người học sẽ được biên chế vào các đoàn thực tập để đến các trường phổ thông và được hướng dẫn thực hiện các công việc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tìm hiểu thực tế tình hình giáo dục tại địa phương; + Tìm hiểu và thực tập công tác giáo dục (tìm hiểu tình hình học sinh, dự giờ sinh hoạt chủ nhiệm, đứng lớp tổ chức giờ sinh hoạt chủ nhiệm,...); + Tìm hiểu thực tế giảng dạy Sinh học (dự giờ, sinh hoạt tổ bộ môn,...); + Thực tập giảng dạy môn Sinh học (soạn bài, giảng dạy,...) và đánh giá; + Người học có thể thực hiện các nghiên cứu khoa học giáo dục trong thời gian thực tập sư phạm phục vụ cho khoá luận tốt nghiệp. 	6	Học kỳ 8	Thực hành
64	Giáo dục Quốc phòng – Học phần I	<p>Học phần giúp người học có những kiến thức cơ bản: Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; Kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại; Những vấn đề cơ bản về lịch sử nghệ thuật quân sự Việt Nam; Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia trong tình hình mới; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên quốc phòng;</p>	45 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm hoặc tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		<p>Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Những vấn đề cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Thông qua đó giúp người học phân tích được những vấn đề cơ bản về chủ trương, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước về xây dựng nên quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, yêu chủ nghĩa xã hội, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trên cơ sở đó, người học vận dụng để giải thích được các vấn đề về đường lối quân sự của Đảng</p>			
65	Giáo dục Quốc phòng – Học phần II	<p>Học phần giúp cho người học vận dụng những kiến thức cơ bản về phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; phòng chống các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam; phòng chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; phòng chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông; phòng chống một số loại tội phạm xâm hại danh dự, nhân phẩm của người khác; vấn đề an toàn thông tin và phòng chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng; an ninh phi truyền thống và các mối đe dọa an ninh phi truyền thống ở Việt Nam. Thông qua đó giúp người học phân tích được những vấn đề cơ bản về công tác quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc.</p>	30 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm hoặc tự luận
66	Giáo dục Quốc phòng – Học phần III	<p>Học phần giúp người học có kỹ năng thực hiện chế độ sinh hoạt, học tập công tác ngày, tuần; thực hiện các chế độ nề nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại; thực hiện Điều lệnh đội ngũ từng người có súng; Đội ngũ đơn vị và sử dụng bản đồ địa hình quân sự; Phòng chống địch tiến công bằng vũ khí công nghệ cao; Ba môn quân sự phối hợp; Hiểu biết chung về các Quân, Binh chủng trong quân đội nhân dân Việt Nam.</p>	30 tiết	Học kỳ hè	Vấn đáp hoặc thực hành
67	Giáo dục Quốc phòng – Học phần IV	<p>Học phần giúp người học nắm bắt kỹ thuật và có kỹ năng bắn súng tiểu liên AK, sử dụng một số loại lựu đạn thông thường; thực hiện chiến thuật từng</p>	60 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm hoặc tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		người trong chiến đấu tiên công, từng người trong chiến đấu phòng ngự, từng người làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác.			

2. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp:

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn
1	Đại học	Nghiên cứu đặc điểm hình thái và giải phẫu thích nghi của một số loài thực vật sống tại vùng đá vôi thuộc huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai	Trần Minh Huy	TS. Phạm Văn Ngọt CN. Đào Thiên Ân
2	Đại học	Khảo sát ảnh hưởng của AIA lên sự sinh trưởng của giống lúa ST25 nuôi cấy in vitro trong môi trường nhiễm mặn	Võ Ngọc Khôi Nguyên	ThS. Lương Thị Lệ Thơ
3	Đại học	Vận dụng mô hình lớp học đảo ngược trong dạy học chủ đề Sinh sản ở sinh vật, Sinh học 11, Chương trình giáo dục phổ thông 2018	Phan Thùy Nhật Quỳnh	TS. Phan Thị Thu Hiền
4	Đại học	Khảo sát ảnh hưởng của GA3 lên sự sinh trưởng của giống lúa VD20 nuôi cấy in vitro trong môi trường nhiễm mặn	Đinh Thị Bích Thủy	ThS. Lương Thị Lệ Thơ
5	Đại học	Khảo sát khả năng kháng độc tính chì của dịch ép quả chanh dây lên hệ sinh sản Chuột nhắt trắng đực (<i>Mus musculus var. albino</i>)	Hồ Hữu Duy	TS. Nguyễn Thị Thương Huyền
6	Đại học	Phát triển năng lực tự học trong chủ đề Chu kì tế bào và quá trình phân bào, Sinh học 10, Chương trình giáo dục phổ thông 2018	Nguyễn Thành Đạt	ThS. Nguyễn Thị Hằng
7	Đại học	Khảo sát khả năng ức chế của oligochitosan đối với nấm <i>Alternaria</i> gây bệnh đốm nâu trên cây Chanh dây (<i>Passiflora edulis</i>) trong điều kiện <i>in vitro</i>	Nguyễn Lê Anh Kiệt	TS. Trần Thị Tường Linh

8	Đại học	Nghiên cứu khả năng đáp ứng miễn dịch của cá Đìa hồng (<i>Oreochromis sp.</i>) nhiễm vi khuẩn <i>Streptococcus agalactiae</i> sau khi bổ sung tinh dầu sả vào khẩu phần ăn	Nguyễn Thùy Linh	ThS. Võ Văn Thanh
9	Đại học	Khảo sát một số chỉ số huyết học ở cá Đìa hồng (<i>Oreochromis sp.</i>) nhiễm vi khuẩn <i>Streptococcus agalactiae</i> sau khi bổ sung tinh dầu sả vào khẩu phần ăn	Trần Thị Lan Nhi	ThS. Võ Văn Thanh
10	Đại học	Khảo sát ảnh hưởng của các nồng độ kẽm lên một số chỉ số huyết học ở Chuột nhắt trắng (<i>Mus musculus var. albino</i>)	Hồ Linh Kiều Nhi	ThS. Trương Văn Trí
11	Đại học	Xác định sự hiện diện của gene sea và seb của một số chủng <i>Staphylococcus aureus</i> phân lập từ mẫu thực phẩm đường phố	Lê Thúy Phương Như	ThS. Trần Thị Minh Định
12	Đại học	Xây dựng và sử dụng bài tập thực tiễn trong dạy học chủ đề Sinh sản ở sinh vật, Sinh học 11, Chương trình giáo dục phổ thông 2018	Nguyễn Hoài Trọng	TS. Phan Thị Thu Hiền
13	Đại học	Phát triển năng lực thực hành cho học sinh trong dạy học phần Sinh học vi sinh vật và virus, Sinh học 10, Chương trình giáo dục phổ thông 2018	Lê Ngọc Thảo Uyên	TS. Phạm Đình Văn
14	Đại học	Xây dựng và sử dụng học liệu điện tử trong dạy học phần Tiến hoá, Sinh học 12, Chương trình giáo dục phổ thông 2018	Trần Tuấn Kiệt	ThS. Nguyễn Như Hoa
15	Đại học	Vận dụng dạy học dựa trên dự án trong chuyên đề Công nghệ enzyme và ứng dụng, Sinh học 10, Chương trình giáo dục phổ thông 2018	Phạm Thành Vinh	ThS. Nguyễn Ngọc Phương

HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Văn Sơn